

Số: 86 /2024/QĐCNHGT-DS

BÐ, ngày 05 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự gồm HT và Tran VP.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp:
“Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” của người khởi kiện ông T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2024, về việc
thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Ông T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp LH, xã LTh, huyện BÐ, tỉnh BT.

- **Người bị kiện:** Ông Tran P, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Ấp LTh1, xã LTh, huyện BÐ, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

1.1/ Ông Tran thừa nhận còn nợ tiền mua thức ăn nuôi tôm của ông T tổng số tiền là 153.393.000 đồng (một trăm năm mươi ba triệu ba trăm chín mươi ba ngàn đồng) và đồng ý trả số tiền tên cho ông T.

1.2/ Thời gian và cách thức trả như sau:

* Lần thứ 1: Trả 75.000.000 đồng (bảy mươi lăm triệu đồng), thời gian trả chậm nhất vào ngày 28/02/2025.

* Lần thứ 2: Trả 39.393.000 đồng (ba mươi chín triệu ba trăm chín mươi ba ngàn đồng), thời gian trả chậm nhất vào ngày 28/05/2025.

* Lần thứ 3: Trả 39.000.000 đồng (ba mươi chín triệu đồng), thời gian trả chậm nhất vào ngày 28/08/2025.

1.3/ Ghi nhận sự tự nguyện của ông HT không yêu cầu ông Tran VP phải trả số tiền lãi trong thời trả nợ theo như sự thỏa thuận ở trên.

1.4/ Trong thời gian hai bên thực hiện theo sự thỏa thuận này, trường hợp ông Tran VP có vi phạm nghĩa vụ theo thỏa thuận thì ông HT có quyền yêu cầu ông Tran VP phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ một lần.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- VKSND huyện BĐ;
- Chi cục THADS huyện BĐ;
- TAND tỉnh BT (PKTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan